

Số: /KH-UBND

Hưng Yên, ngày tháng 7 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai 100 ngày tạo lập, cập nhật Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID thông qua liên thông dữ liệu khám sức khỏe và dữ liệu khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn tỉnh Hưng Yên

Thực hiện Kế hoạch số 1261/KH-BYT ngày 08/7/2026 của Bộ Y tế về việc triển khai Chiến dịch 100 ngày tạo lập, cập nhật Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID thông qua liên thông dữ liệu khám sức khỏe và khám bệnh, chữa bệnh. Để đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh, từng bước hình thành Cơ sở dữ liệu sức khỏe cá nhân thống nhất, phục vụ quản lý sức khỏe toàn dân theo vòng đời và nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành ngành y tế trên nền tảng dữ liệu số; đồng thời, kết nối, đồng bộ dữ liệu để tạo lập, kích hoạt và sử dụng thực chất Sổ Sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID bảo đảm mỗi người dân có một Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VneID; Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai 100 ngày tạo lập, cập nhật Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID thông qua liên thông dữ liệu khám sức khỏe và dữ liệu khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai đồng bộ trên phạm vi toàn tỉnh việc kết nối, liên thông dữ liệu khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc và các dữ liệu sức khỏe liên quan từ các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; Bảo hiểm xã hội Việt Nam lên Cổng dữ liệu sức khỏe của Bộ Y tế.
- Khai thác, sử dụng hiệu quả dữ liệu sức khỏe đã được tích hợp trên ứng dụng VNeID nhằm thay thế hoặc cắt giảm hồ sơ giấy, rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng phục vụ người dân và hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực y tế.
- Gắn việc triển khai Sổ sức khỏe điện tử với công tác cấp tài khoản định danh điện tử mức 2 cho công dân, góp phần thực hiện có hiệu quả Đề án 06/CP và thúc đẩy chuyển đổi số trong lĩnh vực y tế trên địa bàn thành phố.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai kế hoạch phải được thực hiện đồng bộ, thống nhất, quyết liệt, hiệu quả trên phạm vi toàn tỉnh; huy động sự tham gia của các sở, ban, ngành, địa phương, các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh công lập và ngoài công lập; bảo đảm hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu của Kế hoạch theo đúng tiến độ.
- Quá trình triển khai phải gắn kết chặt chẽ với Kế hoạch tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người dân trên địa bàn tỉnh Hưng Yên, bảo đảm kết quả khám sức khỏe của người dân được cập nhật, chuẩn hóa và liên thông ngay sau khi hoàn thành khám, không để phát sinh tình trạng tồn đọng dữ liệu.

- 100% dữ liệu khám sức khỏe định kỳ, khám sức khỏe, khám bệnh, chữa bệnh phát sinh phải được cập nhật vào phần mềm quản lý của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, đồng thời thực hiện liên thông liên thông đồng thời đến Cổng dữ liệu sức khỏe của Bộ Y tế, thực hiện nguyên tắc "khám đến đâu, cập nhật dữ liệu đến đó; khám đến đâu, liên thông dữ liệu đến đó".

- Dữ liệu khám sức khỏe và dữ liệu khám bệnh, chữa bệnh phải được chuẩn hóa, làm sạch và kiểm tra chất lượng, bảo đảm nguyên tắc "Đúng - Đủ - Sạch - Sống", thống nhất sử dụng số định danh cá nhân hoặc số Căn cước công dân làm khóa định danh để kết nối, chia sẻ và khai thác dữ liệu.

- Bảo đảm chất lượng dữ liệu: Dữ liệu gửi hoặc đồng bộ lên Cổng dữ liệu sức khỏe phải đảm bảo: Đúng với hồ sơ khám sức khỏe của người dân; Đầy đủ các trường thông tin bắt buộc; Không trùng lặp; Có khả năng đối soát với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và được ký số theo quy định.

- Bảo đảm tuyệt đối về an toàn thông tin, an ninh mạng trong quá trình tổ chức triển khai.

- Người đứng đầu các sở, ngành, địa phương và các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về tiến độ, chất lượng dữ liệu, kết quả liên thông và việc hoàn thành các chỉ tiêu được giao.

II. NỘI DUNG VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Thời gian, phạm vi, đối tượng thực hiện

- Thời gian thực hiện: 100 ngày, bắt đầu từ ngày 07/07/2026 đến ngày 15/10/2026

- Phạm vi triển khai: Triển khai trên phạm vi toàn tỉnh Hưng Yên, tại tất cả các xã, phường và các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan đến hoạt động khám sức khỏe, khám bệnh, chữa bệnh và quản lý dữ liệu sức khỏe của người dân.

- Đối tượng thực hiện: Tất cả người dân có hộ khẩu thường trú, tạm trú hoặc sinh sống trên địa bàn tỉnh Hưng Yên tham gia khám sức khỏe, khám bệnh, chữa bệnh theo quy định được tạo lập, cập nhật Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VneID.

Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh công lập và ngoài công lập có phát sinh dữ liệu khám sức khỏe hoặc dữ liệu khám bệnh, chữa bệnh.

2. Các nhiệm vụ và giải pháp

2.1. Triển khai Cổng dữ liệu sức khỏe của Bộ Y tế

- a) Đăng ký tài khoản liên thông dữ liệu: 100% các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đăng ký tài khoản trên Hệ thống quản lý quốc gia về hành nghề và hoạt động khám bệnh, chữa bệnh tại đại chỉ <https://app qlhanhnghekc b.gov.vn/>.

- Đơn vị thực hiện: Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn tỉnh
- Thời gian hoàn thành: trước ngày 10/7/2026

- b) Cấp tài khoản sử dụng, tài khoản liên thông trên Cổng dữ liệu sức khỏe của Bộ Y tế tại địa chỉ: <https://csdlksk.vn>

- Đơn vị chủ trì: Sở Y tế
- Đơn vị phối hợp: Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn tỉnh
- Thời gian hoàn thành: trước ngày 15/7/2026

c) Cập nhật dữ liệu khám sức khỏe lên Cổng dữ liệu sức khỏe của Bộ Y tế

- Nội dung: Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thực hiện khám bệnh, chữa bệnh theo Kế hoạch số 204/KH-UBND ngày 01/6/2026 tỉnh Hưng Yên tiến hành nhập, liên thông kết quả khám sức khỏe, khám sàng lọc lên Cổng dữ liệu sức khỏe của Bộ Y tế đã được Sở Y tế cấp cho các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trong quá trình khám hoặc sau khi kết thúc buổi khám, bảo đảm không để tồn đọng hồ sơ giấy chưa được số hóa.

- Hình thức cập nhật: Thực hiện liên thông tự động dữ liệu khám sức khỏe từ phần mềm quản lý khám sức khỏe của cơ sở đến Cổng dữ liệu sức khỏe của Bộ Y tế thông qua các giao diện lập trình ứng dụng (API) hoặc cập nhật trực tiếp trên cổng dữ liệu sức khỏe của Bộ Y tế tại địa chỉ: <https://csdlksk.vn>.

- Đơn vị thực hiện: Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn tỉnh

- Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên trong suốt thời gian triển khai Kế hoạch 100 ngày và duy trì sau khi kết thúc kế hoạch.

d) Cập nhật dữ liệu khám bệnh của người dân được chia sẻ, đồng bộ từ Bảo hiểm xã hội

- Nội dung: Thực hiện đồng bộ dữ liệu khám bệnh, chữa bệnh do Bảo hiểm xã hội tỉnh chia sẻ với dữ liệu đang quản lý tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo quy định và hướng dẫn của Bộ Y tế, Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

- Đơn vị thực hiện: Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh Bảo hiểm y tế

- Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên trong suốt thời gian triển khai kế hoạch 100 ngày và duy trì sau khi kết thúc kế hoạch.

e) Cập nhật dữ liệu khám bệnh, chữa bệnh đối tượng người bệnh không bảo hiểm y tế

- Nội dung: Thực hiện liên thông dữ liệu khám bệnh, chữa bệnh của người bệnh không có bảo hiểm y tế từ hệ thống thông tin của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đến Cổng dữ liệu sức khỏe của Bộ Y tế thông qua API theo quy định và hướng dẫn kỹ thuật của Bộ Y tế.

- Đơn vị thực hiện: Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thực hiện cập nhật đầy đủ dữ liệu khám bệnh, chữa bệnh của người bệnh không có bảo hiểm y tế trên phần mềm quản lý bệnh viện (HIS) của đơn vị với Cổng dữ liệu của Bộ Y tế.

- Thời gian thực hiện: Thực hiện thường xuyên trong suốt thời gian triển khai kế hoạch 100 ngày và duy trì sau khi kết thúc kế hoạch.

2.2. Đảm bảo chất lượng dữ liệu

- Bảo đảm chất lượng dữ liệu: Dữ liệu gửi hoặc đồng bộ lên Cổng dữ liệu sức khỏe phải đảm bảo: Đúng với hồ sơ khám sức khỏe của người dân; Đầy đủ các trường thông tin bắt buộc; Không trùng lặp; Có khả năng đối soát với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và được ký số theo quy định.

- Đơn vị thực hiện: Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

- Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên

3. Công tác giám sát: Sở Y tế chủ trì xây dựng, điều hành kế hoạch 100 ngày, kết nối với Cổng dữ liệu sức khỏe của Bộ Y tế để theo dõi, giám sát trực tuyến toàn bộ quá trình triển khai trên địa bàn tỉnh.

- Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh chịu trách nhiệm tự kiểm tra, rà soát chất lượng dữ liệu trước khi liên thông; bảo đảm dữ liệu được chuẩn hóa, không trùng lặp, đầy đủ thông tin bắt buộc, đúng cấu trúc theo quy định của Bộ Y tế và có khả năng đối soát với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Sở Y tế định kỳ tổng hợp, phân tích các lỗi phát sinh, tỷ lệ hồ sơ không đạt yêu cầu, kịp thời hướng dẫn các đơn vị khắc phục nhằm bảo đảm chất lượng dữ liệu phục vụ hình thành Cơ sở dữ liệu sức khỏe của tỉnh.

4. Chế độ giao ban và báo cáo

- Sở Y tế tổ chức giao ban định kỳ hằng tuần trong thời gian triển khai kế hoạch để đánh giá tiến độ, phân tích các chỉ số trên Dashboard, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và điều chỉnh các giải pháp thực hiện.

- Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, UBND cấp xã và các đơn vị liên quan thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu; chịu trách nhiệm về tính chính xác, đầy đủ và kịp thời của số liệu báo cáo.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

- Là cơ quan thường trực, chủ trì tổ chức triển khai kế hoạch trên địa bàn tỉnh; chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh về tiến độ, chất lượng và kết quả thực hiện.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo triển khai đồng bộ kế hoạch trên phạm vi toàn tỉnh; hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện tại các đơn vị.

- Chỉ đạo các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thực hiện nguyên tắc "khám đến đâu, cập nhật và liên thông dữ liệu đến đó", không để tồn đọng hồ sơ chưa cập nhật hoặc chưa liên thông. Chỉ đạo các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh chuẩn hóa dữ liệu, bảo đảm dữ liệu được cập nhật đầy đủ, chính xác, kịp thời, đáp ứng nguyên tắc "đúng, đủ, sạch, sống"; thực hiện ký số hồ sơ và bảo đảm an toàn thông tin theo quy định.

- Tổ chức giao ban định kỳ hằng tuần; kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Y tế theo quy định.

2. Công an tỉnh

- Chủ trì hướng dẫn cài đặt, sử dụng Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID, chịu trách nhiệm tổ chức cấp tài khoản định danh điện tử mức 2 cho công dân theo quy định, bảo đảm điều kiện tiên quyết để người dân có thể khai thác, sử dụng Sổ sức khỏe điện tử.

- Chỉ đạo Công an xã, phường tiếp tục tuyên truyền về lợi ích của Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VneID, hỗ trợ, hướng dẫn người dân cài đặt, kích hoạt tài khoản VNeID mức độ 2, bảo đảm 100% người dân tạo lập, cập nhật Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID; phối hợp với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, trạm Y tế và chính quyền địa phương rà soát, xác thực thông tin công dân.

- Phối hợp với Sở Y tế và Bảo hiểm xã hội tỉnh trong việc quản lý, đảm bảo an toàn thông tin cá nhân và an ninh dữ liệu Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VneID.

3. Bảo hiểm xã hội

- Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế, Công an tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai các nhiệm vụ thuộc phạm vi quản lý; bảo đảm kết nối, chia sẻ và khai thác hiệu quả dữ liệu khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế phục vụ tạo lập, cập nhật Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID.

- Định kỳ hoặc đột xuất phối hợp với Sở Y tế tổng hợp kết quả thực hiện, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định; đề xuất các giải pháp tháo gỡ khó khăn, nâng cao hiệu quả kết nối, chia sẻ dữ liệu và sử dụng Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID.

4. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế và các cơ quan liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và khả năng cân đối ngân sách địa phương.

5. Ủy ban nhân dân xã, phường

- Tiếp tục tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao theo Kế hoạch số 204/KH-UBND ngày 01/6/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người dân trên địa bàn tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2026–2030, bảo đảm tiến độ, chất lượng và phạm vi bao phủ theo kế hoạch.

- Chỉ đạo Trạm Y tế phối hợp với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thực hiện thu thập, xác minh thông tin định danh của người dân; hỗ trợ cập nhật, chuẩn hóa và liên thông dữ liệu khám sức khỏe, dữ liệu khám bệnh, chữa bệnh theo quy định.

- Phối hợp với Công an cấp xã hướng dẫn người dân kích hoạt tài khoản VNeID mức độ 2, sử dụng Căn cước công dân trong quá trình khám sức khỏe, khám bệnh, chữa bệnh và khai thác Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID.

- Chỉ đạo các bộ phận chuyên môn và các tổ chức đoàn thể tăng cường tuyên truyền về lợi ích của Sổ sức khỏe điện tử; hỗ trợ người dân, đặc biệt là người cao tuổi, người có hoàn cảnh khó khăn và các đối tượng yếu thế tiếp cận, sử dụng các dịch vụ y tế số.

- Phối hợp kiểm tra, giám sát tiến độ thực hiện kế hoạch tại địa phương; kịp thời phản ánh các khó khăn, vướng mắc về Sở Y tế để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo giải quyết.

6. Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh công lập và ngoài công lập

- Tổ chức triển khai nghiêm túc các nhiệm vụ của kế hoạch 100 ngày theo Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh và hướng dẫn của Sở Y tế; xây dựng kế hoạch thực hiện của đơn vị, phân công trách nhiệm cụ thể cho các khoa, phòng và cá nhân liên quan.

- Thực hiện cập nhật đầy đủ, chính xác, kịp thời dữ liệu khám sức khỏe và dữ liệu khám bệnh, chữa bệnh lên phần mềm quản lý của đơn vị ngay sau khi hoàn thành việc khám hoặc kết thúc đợt điều trị; bảo đảm nguyên tắc "khám đến đâu, cập nhật dữ liệu đến đó; khám đến đâu, liên thông dữ liệu đến đó".

- Thực hiện chuẩn hóa, rà soát và làm sạch dữ liệu trước khi liên thông; bảo đảm dữ liệu đáp ứng nguyên tắc "Đúng - Đủ - Sạch - Sống", sử dụng thống nhất số định danh cá nhân hoặc số Căn cước công dân làm khóa định danh trong

toàn bộ quá trình khám sức khỏe, khám bệnh, chữa bệnh.

- Bảo đảm 100% dữ liệu khám sức khỏe và dữ liệu khám bệnh, chữa bệnh đủ điều kiện được cập nhật vào Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID theo quy định của Bộ Y tế.

- Rà soát, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin, phần mềm quản lý bệnh viện (HIS), phần mềm quản lý khám sức khỏe và các hệ thống thông tin liên quan; bảo đảm khả năng kết nối, chia sẻ dữ liệu thông qua API theo quy định của Bộ Y tế.

- Bố trí cán bộ chuyên môn và cán bộ công nghệ thông tin theo dõi, giám sát việc cập nhật, liên thông dữ liệu; thường xuyên kiểm tra, phát hiện và khắc phục kịp thời các lỗi phát sinh, bảo đảm dữ liệu được truyền đầy đủ, chính xác và liên tục.

- Phối hợp với Công an các cấp và Bảo hiểm xã hội trong việc đối soát, xác thực thông tin định danh cá nhân, thông tin bảo hiểm y tế; xử lý các trường hợp sai lệch hoặc thiếu thông tin trước khi liên thông dữ liệu.

- Hướng dẫn người dân sử dụng Căn cước công dân hoặc tài khoản VNeID khi khám sức khỏe, khám bệnh, chữa bệnh; hỗ trợ người dân tra cứu, sử dụng Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID và phản ánh các sai sót về thông tin để được điều chỉnh kịp thời.

- Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu của Sở Y tế; chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước Giám đốc Sở Y tế về tính chính xác, đầy đủ, kịp thời của dữ liệu và kết quả triển khai kế hoạch tại đơn vị.

Nhận Kế hoạch này, yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện. Định kỳ hàng tháng (trước ngày 15 hàng tháng), báo cáo kết quả thực hiện về Sở Y tế. Trong quá trình triển khai nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, kịp thời báo cáo Sở Y tế để xem xét, giải quyết hoặc tham mưu cấp có thẩm quyền giải quyết theo quy định./.

Nơi nhận:

- Bộ Y tế (để báo cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy (để báo cáo);
- Chủ tịch, các PCT Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Công an tỉnh, BHXH tỉnh;
- Sở Y tế (để thực hiện);
- UBND xã, phường;
- LĐVP Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Lưu: VT, KGVXTh.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phạm Văn Nghiêm